TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 270/2023/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 15 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 396 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 676/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh **Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Thanh P thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Thanh P thỏa thuận giao cháu Nguyễn P, sinh ngày 29/11/2005; Nguyễn Ngọc Thanh T, sinh ngày 31/8/2008 và Nguyễn Ánh A, sinh ngày 24/9/2017 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Thanh P không cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Thanh P trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Thanh P trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Thanh P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn P, sinh ngày 29/11/2005; Nguyễn Ngọc Thanh T, sinh ngày 31/8/2008 và Nguyễn Ánh A, sinh ngày 24/9/2017.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Thanh P không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh P vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh P có quyền thăm nom con, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Thanh P chịu tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009937 ngày 23/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị T và anh P đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND H.Long Thành;
- Đương sự;
- UBND xã P;
(GCNKH số 15/2006 ngày 06/3/2006);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Doãn Thị Hằng